

Số: 189/2019/QĐST-HNGĐ

H An, ngày 17 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H AN, THÀNH PHỐ H PHÒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 249/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Quốc H; nơi cư trú: Số 502/11 NĐC, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Chị Phùng Thị HN; nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, phường NH, quận H A, H Phòng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quốc H và chị Phùng Thị HN kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nam H, huyện An H (nay là phường Nam H, quận H An), H Phòng vào ngày 14/4/2003. Theo anh H và chị HN xác nhận: Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian trong khoảng mười năm đầu thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do cả hai có nhiều bất đồng về mọi mặt trong cuộc sống. Bên cạnh đó, sự chênh lệch lớn về tuổi tác, khiến anh chị có nhiều khác biệt về lối sống, suy nghĩ, cả hai không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra xung đột. Mâu thuẫn trầm trọng, anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2015 đến nay; không còn quan tâm đến nhau về mọi mặt của đời sống. Anh H và chị HN đều nhận thấy không còn tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên cả hai cùng thống nhất thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với thực trạng mâu thuẫn cũng như đời sống hôn nhân nên có căn cứ để chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh H và chị HN xác nhận quá trình chung sống không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh H và chị HN xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh H và chị HN tự nguyện chịu mỗi người 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Quốc H và chị Phùng Thị HN cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị HN xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh H và chị HN xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh H và chị HN mỗi người PH chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh H và chị HN đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H An theo Biên lai thu số 0005221 và 0005222 ngày 03 tháng 9 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H Phòng;
- VKSND quận H An;
- Chi cục THA Dân sự quận H An;
- UBND phường Nam H, quận H An, HP;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh

